

Số: 1189/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 4 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của  
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Công văn số 73/BDT ngày 19/4/2017,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính ban hành mới, 02 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Ban Dân tộc, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT.HĐND tỉnh, Ban PC HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, DL, LT.



Nguyễn Duy Bắc

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH KHÁNH HOÀ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1889 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực dân tộc</b>	
1	Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2	Kiểm tra, rà soát, đánh giá đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bình chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín

**2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, huỷ bỏ thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực dân tộc</b>			
1	T-KHA-207270-TT	Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 22/7/2014).	Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2	T-KHA-265517-TT	Phê duyệt đối tượng vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015.	- Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012 - 2015.  - Công văn số 1423/VPCP-KTTH ngày 07/3/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc bổ sung đối tượng và kéo dài thời gian giải ngân vốn vay thực hiện theo các Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg, 29/2013/QĐ-TTg và 755/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

## PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

### 1. Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

#### 1.1. Trình tự thực hiện:

##### a) Bình chọn người có uy tín:

Căn cứ văn bản chỉ đạo của UBND xã, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn chủ trì, phối hợp với Chi ủy, Trưởng thôn, đại diện các đoàn thể và hộ gia đình trong thôn tổ chức hội nghị liên ngành bình chọn người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành (trường hợp lần 1 chưa bình chọn được thì tiến hành bình chọn lần 2 theo trình tự nêu trên, nếu không bình chọn được thì thôn đó không có người có uy tín).

Trưởng thôn lập hồ sơ gửi bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã trước ngày 20 tháng 01 hàng năm.

##### b) Rà soát kết quả bình chọn người có uy tín:

Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn trong xã, lập hồ sơ đề nghị phê duyệt danh sách người có uy tín của xã, gửi UBND cấp huyện trước ngày 10 tháng 02 hàng năm.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ ngày nghỉ, nghỉ lễ.

##### c) Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ và trình phê duyệt công nhận danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:

Phòng Dân tộc cấp huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín của các xã, lập hồ sơ trước ngày 25 tháng 02 hàng năm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ ngày nghỉ, nghỉ lễ.

##### d) Phê duyệt công nhận danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt danh sách người có uy tín của huyện trước ngày 31 tháng 3 hàng năm gửi UBND cấp xã, đồng gửi Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính.

#### 1.2. Cách thức thực hiện:

Qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Trụ sở cơ quan hành chính.

#### 1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Cấp thôn: 01 bộ, gồm:

+ Văn bản đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của thôn;

+ Biên bản Hội nghị liên ngành thôn (Mẫu số 1).

- Ủy ban nhân dân cấp xã: 01 bộ, gồm:

+ Tờ trình đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của xã;

+ Biên bản họp của UBND xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn (Mẫu số 2).

- Phòng Dân tộc cấp huyện: 01 bộ, gồm:

+ Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt, công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của huyện;

+ Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín của huyện đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt (Mẫu số 3);

+ Hồ sơ của các xã đề nghị Chủ tịch UBND huyện công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (bản photo).

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Ủy ban nhân dân cấp xã: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các thôn và hoàn thành trước ngày 10 tháng 02 hàng năm.

- Phòng Dân tộc cấp huyện: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã và trình Ủy ban nhân dân huyện trước ngày 25 tháng 02 hàng năm.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện: không quá 15 ngày làm việc và quyết định phê duyệt trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Phòng Dân tộc cấp huyện.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

#### 1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

##### a) Yêu cầu:

- Là công dân Việt Nam, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng dân tộc thiểu số;
- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, bản, làng, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi là thôn), giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc;
- Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, thôn và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

##### b) Điều kiện:

- Thôn có từ 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số (thôn đủ điều kiện) được bình chọn, xét công nhận 01 (một) người có uy tín.
- Trường hợp thôn không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc thôn đủ điều kiện cần bình chọn hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ở địa bàn đặc biệt khó khăn, xung yếu, phức tạp về an ninh, trật tự: căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân xã, Phòng Dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các cơ quan liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định số lượng và việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín đối với các thôn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn, xét công nhận toàn huyện không vượt quá tổng số thôn vùng dân tộc thiểu số của huyện.

#### 1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số./.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Tên thôn), ngày ..... tháng ..... năm .....

**BIÊN BẢN**  
**HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN**

**Bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín năm ....**

-----

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn..... xã ..... tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

**1. Thành phần**

- Chủ trì: Ông (bà): ..... Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.

**2. Nội dung**

Bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của thôn năm .....

**3. Kết quả**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp thống nhất:

- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc ..... đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết) ...../ tổng số phiếu (hoặc tổng số người) .....<sup>(1)</sup> = .....% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn ..... năm .....

- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc ..... đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người) ..... =.....% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn ..... năm .....<sup>(2)</sup>

(1) Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín (tham dự với vai trò đại diện, giám sát); trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

(2) Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/ thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau (ở lần bình chọn thứ 2) thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được .....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi ..... giờ ..... phút cùng ngày./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận  
người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm ...**

-----

Hôm nay, vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại UBND xã ..... huyện ..... tỉnh (thành phố).....

**1. Thành phần:**

- Chủ trì: Ông (bà) ..... Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) ..... (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Đảng ủy xã ..... (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

**2. Nội dung:** Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn trong xã năm .....

**3. Kết quả:**

Căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Biên bản Hội nghị liên ngành của các thôn gửi Ủy ban nhân dân xã về việc bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín;

Sau khi kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, các đại biểu dự họp đã thảo luận và thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện đề nghị công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm ..... (theo biểu kèm theo biên bản này).

Các thành viên tham dự họp thống nhất lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được .....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi ..... giờ ..... phút cùng ngày./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)



**TỔNG HỢP KIỂM TRA, RÀ SOÁT  
KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN  
CỦA CÁC THÔN TRONG XÃ NĂM....**

(Kèm theo Biên bản họp UBND xã .....ngày .... tháng .... năm .....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Kết quả kiểm tra, rà soát		
			Nam	Nữ			Đủ điều kiện	Không đủ điều kiện	Lý do <sup>(3)</sup>
<b>Tổng số</b>									

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

<sup>(3)</sup> **Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị của các thôn gửi UBND xã.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng người có uy tín được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở Hội nghị liên ngành thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

UBND .....

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM .....**  
(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND.... ngày .... tháng ..... năm..... của UBND .....) )

Số TT	Họ và tên người có uy tín	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn, tổ dân phố và tương đương)	Thành phần người có uy tín									Ghi chú
		Nam	Nữ			Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Trưởng thôn, bản và tương đương	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng	Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ	Người sản xuất, kinh doanh giỏi	Thành phần khác	
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<b>I</b>	<b>Xã ...</b>														
1	.....														
2	.....														
...	.....														
<b>II</b>	<b>Xã ...</b>														
1	.....														
2	.....														
...	.....														
	<b>Tổng số</b>														

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Cột (7) ghi rõ: thôn, bản, làng, phum, sóc... Đối với tổ dân phố, khu phố, tiểu khu và tương đương: Ghi cụ thể số nhà, ngõ/ ngách, đường, phố...
- Cột (9) đến cột (16): Ghi cụ thể đúng thành phần của người có uy tín.

## 2. Kiểm tra, rà soát, đánh giá, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bình chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín

### 2.1. Trình tự thực hiện:

a) Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì, phối hợp với Chi ủy, Trưởng thôn, đại diện các đoàn thể và hộ gia đình trong thôn tổ chức hội nghị xem xét, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bình chọn, xét công nhận bổ sung người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người bị đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và người được bình chọn bổ sung, thay thế phải được trên 50% tổng số đại biểu dự hội nghị liên ngành thôn bỏ phiếu đồng ý.

Trưởng thôn lập hồ sơ, gửi bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bổ sung, thay thế người có uy tín của xã, gửi UBND cấp huyện.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ ngày nghỉ, nghỉ lễ.

c) Phòng Dân tộc cấp huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị của các xã, lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ ngày nghỉ, nghỉ lễ.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín đưa ra và bổ sung, thay thế gửi UBND cấp xã; đồng gửi Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính.

### 2.2. Cách thức thực hiện:

Qua bưu điện hoặc trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

### 3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Cấp thôn: 01 bộ, gồm:

+ Văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và bổ sung, thay thế người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của thôn;

+ Biên bản Hội nghị liên ngành thôn đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín (Mẫu số 4);

+ Biên bản Hội nghị liên ngành thôn bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín (Mẫu số 1a).

- Ủy ban nhân dân cấp xã: 01 bộ, gồm:

+ Tờ trình đề nghị đưa ra khỏi danh sách và bổ sung, thay thế người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số của xã;

+ Biên bản của Ủy ban nhân dân xã về kiểm tra, rà soát, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của xã (Mẫu số 05).

+ Biên bản của Ủy ban nhân dân xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn (Mẫu số 2a).

- Phòng Dân tộc cấp huyện: 01 bộ, gồm:

+ Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín đưa ra và bổ sung, thay thế;

+ Danh sách người có uy tín đưa ra và bổ sung, thay thế (Mẫu số 06 theo công văn số 69/UBND-DTTS ngày 22/01/2016 của Ủy ban Dân tộc);

+ Danh sách người có uy tín bổ sung (Mẫu số 3a);

+ Hồ sơ của các xã đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt danh sách người có uy tín đưa ra và bổ sung, thay thế (bản photo).

3.4. Thời hạn giải quyết:

- Cấp thôn: không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông tin có các trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/ 01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính.

- Ủy ban nhân dân cấp xã: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của thôn.

- Phòng Dân tộc cấp huyện: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của xã.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện: không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ từ bộ phận một cửa UBND cấp huyện.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Phòng Dân tộc cấp huyện.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Cơ quan phối hợp: không.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách người có uy tín đưa ra và bổ sung, thay thế.

3.8. Lệ phí: Không.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

### 3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

#### a) *Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:*

Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín khi xảy ra các trường hợp sau:

- Người vi phạm pháp luật, người mất năng lực hành vi dân sự;
- Người có uy tín đã qua đời, chuyển nơi khác sinh sống hoặc tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín;

- Các trường hợp vi phạm khác làm mất uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ như sau:

+ Là công dân Việt Nam, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng DTTS;

+ Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, bản, buôn, làng, phum, sóc, ấp, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi là thôn), giữ gìn đoàn kết các dân tộc;

+ Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, thôn và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào DTTS trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

#### b) *Bình chọn, xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín:*

Như mục 1.10 của thủ tục "Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số".

- Yêu cầu:

+ Là công dân Việt Nam, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng dân tộc thiểu số;

+ Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, bản, làng, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi là thôn), giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc;

+ Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, thôn và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

- Điều kiện:

+ Thôn có từ 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số (thôn đủ điều kiện) được bình chọn, xét công nhận 01 (một) người có uy tín.

+ Trường hợp thôn không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc thôn đủ điều kiện cần bình chọn hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ở địa bàn đặc biệt khó khăn, xung yếu, phức tạp về an ninh, trật tự: căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân xã, Phòng Dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và các cơ quan liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định số lượng và việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín đối với các thôn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn, xét công nhận toàn huyện không vượt quá tổng số thôn vùng dân tộc thiểu số của huyện.

### 3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Công văn số 69/UBND-DTTS ngày 22/01/2016 của Ủy ban Dân tộc về việc thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn), ngày ..... tháng ..... năm .....

**BIÊN BẢN  
HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN**

Bình chọn, đề nghị xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín năm .....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn..... xã ..... tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

**1. Thành phần**

- Chủ trì: Ông (bà): ..... Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.

**2. Nội dung**

Bình chọn, đề nghị xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín của thôn năm .....

**3. Kết quả**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp thống nhất:

- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc ..... đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết) ...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người) .....<sup>(4)</sup> = .....% bình chọn, đề nghị bổ sung là người có uy tín của thôn ..... năm .....
- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc ..... đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết) ...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người) ..... =.....% bình chọn, đề nghị bổ sung là người có uy tín của thôn ..... năm .....<sup>(5)</sup>

(4) Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín (tham dự với vai trò đại diện, giám sát); trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

(5) Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/ thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau (ở lần bình chọn thứ 2) thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được .....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi ..... giờ ..... phút cùng ngày./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận bổ sung,  
thay thế người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm .....**

Hôm nay, vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại UBND xã ..... huyện ..... tỉnh (thành phố).....

**1. Thành phần:**

- Chủ trì: Ông (bà) ..... Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) ..... (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Đảng ủy xã ..... (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

**2. Nội dung:** Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín của các thôn trong xã năm .....

**3. Kết quả:**

Căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Biên bản Hội nghị liên ngành của các thôn gửi Ủy ban nhân dân xã về việc bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín;

Sau khi kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, các đại biểu dự họp đã thảo luận và thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện đề nghị công nhận bổ sung, thay thế người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm ..... (theo biểu kèm theo biên bản này).

Các thành viên tham dự họp thống nhất lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được .....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi ..... giờ ..... phút cùng ngày./.

**Thư ký**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**

(ký, ghi rõ họ tên)

**TỔNG HỢP KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN,  
ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN BỔ SUNG, THAY THẾ NGƯỜI CÓ UY TÍN  
CỦA CÁC THÔN TRONG XÃ NĂM....**

(Kèm theo Biên bản họp UBND xã .....ngày .... tháng .... năm .....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Kết quả kiểm tra, rà soát		
		Nam	Nữ			Đủ điều kiện	Không đủ điều kiện	Lý do <sup>(6)</sup>
<b>Tổng số</b>								

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

<sup>(6)</sup> **Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị của các thôn gửi UBND xã.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng người có uy tín được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở Hội nghị liên ngành thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

UBND .....

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN BỔ SUNG NĂM .....**

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND.... ngày ....tháng .... năm... của UBND .....

Số TT	Họ và tên người có uy tín	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn, tổ dân phố và tương đương)	Thành phần người có uy tín									Lý do bổ sung
		Nam	Nữ			Già làng	Trưởng dòng họ, tộc trưởng	Trưởng thôn, bản và tương đương	Cán bộ nghỉ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng	Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ	Người sản xuất, kinh doanh giỏi	Thành phần khác	
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
<b>I</b>	Xã ...														
1	.....														
2	.....														
...	.....														
<b>II</b>	Xã ...														
1	.....														
2	.....														
...	.....														
	<b>Tổng số</b>														

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- Cột (7) ghi rõ: thôn, bản, làng, phum, sóc... Đối với tổ dân phố, khu phố, tiểu khu và tương đương: Ghi cụ thể số nhà, ngõ/ ngách, đường, phố...
- Cột (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16): Ghi cụ thể đúng thành phần của người có uy tín.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN**  
**HỌP LIÊN NGÀNH THÔN**  
**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn ..... xã ..... tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

**1. Thành phần**

- Chủ trì: Ông (bà): ..... Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): số lượng tối thiểu 03 (ba) hộ gia đình.

**2. Nội dung**

Rà soát, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm .....

**3. Kết quả**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp đã thống nhất đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm ..... đối với:

- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc .....  
với ..... số phiếu/tổng số phiếu ..... = .....%<sup>(7)</sup>

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):  
.....  
.....

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã.

<sup>(7)</sup> Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của Hội nghị liên ngành thôn.

Biên bản thông qua và được .....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi .....giờ ..... phút cùng ngày./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm tra, rà soát đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín  
trong đồng bào dân tộc thiểu số năm .....**

Hôm nay, vào hồi..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại  
UBND xã ..... huyện .....

**1. Thành phần:**

- Chủ trì: Ông (bà) ..... Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) ..... (ghi rõ họ, tên, chức danh);
- Đại diện Đảng ủy xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

**2. Nội dung:** Họp xem xét đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm .....

**3. Kết quả:**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Biên bản họp liên ngành của thôn gửi UBND xã đề nghị xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm.....

Sau khi kiểm tra, xem xét đề nghị của thôn ....., cuộc họp đã thống nhất đề nghị UBND huyện xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm ..... đối với các trường hợp sau:

- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc ..... với .....số phiếu/tổng số phiếu ..... = .....%. Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín): .....

- Ông (bà): ..... năm sinh ..... dân tộc ..... với .....số phiếu/tổng số phiếu ..... = .....%. Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín): .....

Các thành viên tham dự họp đã thống nhất và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được .....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi .....giờ ..... phút cùng ngày./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Đại diện các Đoàn thể xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

UBND .....

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN ĐƯA RA VÀ THAY THẾ NĂM .....**

(Kèm theo Quyết định số ...../QĐ-UBND.... ngày ....tháng .... năm... của UBND .....

TT	Danh sách người có uy tín đưa ra						Danh sách người có uy tín thay thế			
	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn, bản và tương đương)	Lý do đưa ra	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc
		Nam	Nữ					Nam	Nữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Xã ...</b>									
1	.....									
2	.....									
...	.....									
<b>II</b>	<b>Xã ...</b>									
1	.....									
2	.....									
<b>Tổng số</b>										

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
(Họ tên, ký tên, đóng dấu)